TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THUỶ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 47/2018/HNGĐ-ST
Ngày 20/9/2018
Vụ án:"T/c ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang
- Hội thẩm nhân dân:
  1. Ông Nguyễn Việt Thành
  2. Ông Huỳnh Văn Nhân
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương –Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 221/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 365/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1982; cư trú đường PTB, phường 4, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long.
- Bị đơn: **Ông Nguyễn Huỳnh Hữu K**, sinh năm 1978; nơi làm việc: đường CMTT, phường AT, quận BT, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Phần trình bày của nguyên đơn Nguyễn Thị Thu T theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 4 năm 2018 và trong quá trình tố tụng như sau:

Bà và ông Nguyễn Huỳnh Hữu K xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào tháng 6 năm 2014. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không có sự hòa hợp về tính cách nên không còn quan tâm lẫn nhau. Sau khi suy nghĩ kỹ, bà nhận thấy hôn nhân không thể duy trì được nữa nên yêu cầu được ly hôn.

Bà và ông Hữu K có 01 con chung là Nguyễn Khang V (nữ), sinh ngày 19/9/2015. Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Bà không yêu cầu giải quyết phần tài sản chung.

Phần trình bày của bị đơn Nguyễn Huỳnh Hữu K:

Ông thống nhất phần trình bày của bà Thu T về quan hệ hôn nhân, con chung và không yêu cầu giải quyết phần tài sản chung. Ông không đồng ý ly hôn nhưng nếu Tòa giải quyết cho bà Thu T được ly hôn thì ông yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/6/2014 của Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp ly hôn, nuôi con. Tranh chấp này thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Nguyên đơn yêu cầu ly hôn với lý do rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng đã không còn tiếng nói chung. Tình trạng này diễn ra đã hơn 03 năm nhưng cả hai không giải quyết được. Hiện nay tình cảm của bà không còn nên không thể duy trì hôn nhân được nữa. Xét thấy mục đích xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững không còn nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Đối với con chung, nguyên đơn và bị đơn đều có yêu cầu được nuôi con. Nguyên đơn trình bày nguyên đơn là người chăm lo cho con chung hết lòng từ khi sinh ra đến nay nên không thể sống xa con được. Bị đơn thì cho rằng mình có đủ điều kiện về kinh tế để lo cho con. Qua trình bày của hai đương sự thấy rằng, nguyên đơn vẫn là người chăm sóc tốt cho con chung đến thời điểm hiện nay nên cần tiếp tục ổn định để tránh sự xáo trộn về tâm lý của con chung. Nếu bị đơn cho rằng nguyên đơn không chăm lo cho con được chu đáo thì khi những điều này là có thật thì có quyền làm yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, xét đây là quyền tự định đoạt của đương sự không trái pháp luật nên ghi nhận.

Nguyên đơn yêu cầu xin ly hôn và được chấp nhận yêu cầu nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: - Điều 28, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình năm 2010.
- Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên án:

Về quan hệ hôn nhân: cho nguyên đơn Nguyễn Thị Thu T được ly hôn với bị đơn Nguyễn Hữu Huỳnh K .

Giao con chung Nguyễn Khang V (nữ), sinh ngày 19/9/2015 cho nguyên đơn Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bị đơn Nguyễn Huỳnh Hữu K không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bị đơn, không ai được quyền ngăn cản.

Nguyên đơn Nguyễn Thị Thu T phải nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 009111 ngày 07 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ thành án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 20/9/2018, bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.BT;
- UBND Phường, xã;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thùy Trang